

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/DS-ST
Ngày 29 tháng 6 năm 2021
“V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Dũng, bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Nam– Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Minh Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện EaKar xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 377/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện EaKar, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Võ Văn D. Địa chỉ: Buôn E, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Lê Thị Kim L. Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 31/10/2020 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Võ Văn D trình bày:*

Vào ngày 21/02/2019, bà Lê Thị Kim L có mua vật liệu xây dựng của ông Võ Văn D với số tiền là 35.583.000 đồng, sau đó đã trả được 13.100.000 đồng, còn nợ lại 22.483.000 đồng. Đến ngày 06/02/2020, hai bên viết giấy nợ tiền và cam kết trả nợ, thỏa thuận đến ngày 23/02/2020 bà L sẽ trả cho ông D số nợ 22.483.000 đồng. Nhưng đến hạn trả nợ đã lâu, bà Lê Thị Kim L vẫn chưa trả được cho ông Võ Văn D số nợ này, mặc dù ông D đã đòi nhiều lần. Vì vậy, ông D khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L phải trả cho ông D số tiền nợ gốc là 22.483.000 đồng, ông D không yêu cầu bà Lê Thị Kim L phải trả tiền lãi.

** Tại bản tự khai ngày 28/01/2021 bà Lê Thị Kim L trình bày:*

Bà L thừa nhận vào năm 2019 có mua vật liệu của ông Võ Văn D và còn nợ lại là 22.483.000 đồng, hẹn đến ngày 23/02/2020 bà L sẽ trả cho ông D số tiền trên. Nhưng vì điều kiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên chưa trả được.

** Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:*

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lê Thị Kim L có mặt tại nơi cư trú, đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng bà Lê Thị Kim L vẫn vắng mặt tại phiên Tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt bà L là đúng quy định của pháp luật.

- Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự trong vụ án. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX) tại phiên tòa đảm bảo quy định về trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

- Ý kiến giải quyết vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn bà Lê Thị Kim L phải trả cho nguyên đơn ông Võ Văn D số tiền đã nợ gốc là 22.483.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

** Về tố tụng:*

[1] Ông Võ Văn D khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Kim L phải trả số tiền nợ mua vật liệu xây dựng là 22.483.000 đồng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS) đây là “Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản”. Do bị đơn có nơi cư trú tại huyện EaKar, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị Kim L có mặt tại nơi cư trú: Thôn 1A, xã Cư Ni, huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng đối với bà Lê Thị Kim L theo đúng quy định của pháp luật nhưng bà Lê Thị Kim L chỉ đến Tòa án làm bản tự khai, còn lại vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải. Tại phiên tòa hôm nay bà Lê Thị Kim L vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Lê Thị Kim L là đúng quy định của pháp luật.

** Về nội dung:*

[3] Tại bản tự khai ngày 28/01/2021, bà Lê Thị Kim L có thừa nhận có nợ 22.483.000 đồng tiền mua vật liệu xây dựng của ông D và hẹn đến ngày 23/02/2020 bà L sẽ trả cho ông D số tiền trên là đúng. Nhưng vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đã quá hạn trả nợ mà không trả được cho ông D số tiền nợ trên. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 BLTTDS, đây là những tình tiết chứng cứ đã được các bên đương sự thừa nhận, có thật không phải chứng minh.

[4] Từ những chứng cứ mà các đương sự cung cấp và Tòa án thu thập được trong quá trình giải quyết vụ án. Xét thấy yêu cầu của ông D là có căn cứ nên HĐXX cần buộc bà Lê Thị Kim L phải trả cho ông Võ Văn D số tiền nợ gốc 22.483.000 đồng, ông D không yêu cầu bà L phải trả tiền lãi là có căn cứ.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Lê Thị Kim L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn (theo mức 22.483.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 157; Điều 165; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 440 Bộ luật dân sự; Điều 6, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Võ Văn D:

Buộc bà Lê Thị Kim L phải trả cho ông Võ Văn D số tiền nợ gốc là 22.483.000 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng). Ông Võ Văn D không yêu cầu bà Lê Thị Kim L phải trả tiền lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Kim L phải chịu 1.124.150 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại cho ông Võ Văn D 562.000 đồng tiền tạm ứng án phí do ông D đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0011579 ngày 17/11/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện EaKar.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án Dân sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án Dân sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- THADS huyện Eakar;
- Dương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Cường Anh